

SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI
TRUNG TÂM Y TẾ
MANG YANG
Số: 415/TM-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mang Yang, ngày 26 tháng 9 năm 2025

THƯ MỜI

Mời nhà thầu tham dự chỉ định thầu rút gọn
Gói thầu: May sắm Trang phục y tế, đồ bệnh nhân năm 2025
của Trung tâm Y tế Mang Yang

Kính gửi: Công Ty TNHH Sản xuất Thương mại dịch vụ tổng hợp Việt Khôi

Căn cứ Quyết định 411/QĐ-TTMY ngày 25/9/2025 của Giám đốc Trung tâm Y tế Mang Yang, tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: May sắm Trang phục y tế, đồ bệnh nhân năm 2025 của Trung tâm Y tế Mang Yang;

Trung tâm Y tế Mang Yang đang chuẩn bị tổ chức lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu rút gọn gói thầu: May sắm Trang phục y tế, đồ bệnh nhân năm 2025 của Trung tâm Y tế Mang Yang.

Trung tâm Y tế Mang Yang xin mời nhà thầu có khả năng cung cấp hàng hóa các loại mặt hàng (theo phạm vi cung cấp đính kèm) gửi hồ sơ tham dự chỉ định thầu cho gói thầu trên theo các nội dung sau đây:

1. Tóm tắt kế hoạch

Tên gói thầu: May sắm Trang phục y tế, đồ bệnh nhân năm 2025 của Trung tâm Y tế Mang Yang.

Phạm vi cung cấp: Danh mục kèm theo.

Giá gói thầu: **197.220.400** đồng.

Nguồn vốn: Nguồn kinh phí thường xuyên năm 2025 và Nguồn thu sự nghiệp của Trung tâm Y tế huyện Mang Yang.

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn.

Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 40 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Địa điểm: Trung tâm Y tế Mang Yang. Đường Tuệ Tĩnh, xã Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

2. Yêu cầu nộp hồ sơ:

Văn bản tham dự chỉ định thầu;

Hồ sơ năng lực;

Bảng giá dự thầu (mẫu kèm theo).

3. Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 26/9/2025 đến ngày 03/10/2025.

4. Tài liệu kèm theo:

- Danh mục hàng hóa cần cung cấp;
- Dự thảo hợp đồng để nhà thầu xem xét, cho ý kiến để tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng làm cơ sở để phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng.

Trung tâm Y tế Mang Yang kính mời đại diện nhà thầu có khả năng cung cấp các

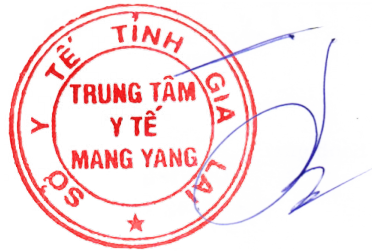
mặt hàng (theo phạm vi cung cấp đính kèm) đến tham dự thầu.

Trân trọng kính mời đại diện nhà thầu đến đúng thời gian và địa điểm nêu trên.

Nơi nhận:

- Nhà thầu;
- Lưu: VT, TCHC.

Đại diện Bên mời thầu
GIÁM ĐỐC



Bùi Văn Sơn

DANH MỤC HÀNG HÓA CUNG CẤP

(Kèm theo Thư mời số 415/TM-TTMY ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Trung tâm Y tế Mang Yang)

I. Trang phục Y tế

STT	Quy cách may trang phục - chất liệu	Tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Tiến độ cung cấp	Địa điểm cung cấp
1	- Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biên tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. Nón, khẩu trang. - Gắn Logo trên ngực áo. Quần âu 2 túi chéo, 1 túi sau. Áo: Màu trắng. *Chất liệu: -Áo vải kate Ford dày loại tốt Nón, khẩu trang: Màu trắng, giống vải của áo. -Quần: màu trắng Chất liệu: vải kaki không thun	*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 159 - 161 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 64% - 66% •Cotton: 34% - 36% *Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 263-265 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 77% - 79% •Cotton: 21% - 23%	Bộ	29			40 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Trung tâm Y tế Mang Yang. Đường Tuệ Tĩnh, xã Mang Yang, tỉnh Gia Lai
2	- Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biên tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. Nón, khẩu trang. - Gắn Logo trên ngực áo. Quần âu 2 túi chéo. *Chất liệu: -Áo vải kate Ford dày loại tốt Nón, khẩu trang: Màu trắng, giống vải của áo. -Quần: màu trắng Chất liệu: vải kaki thun	*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 159 - 161 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 64% - 66% •Cotton: 34% - 36% *Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 263-265 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 77% - 79% •Cotton: 21% - 23%	Bộ	20				

3	- Áo blouse, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. Nón, khẩu trang.- Gắn Logo trên ngực áo.Quần âu 2 túi chéo, 1 túi sau.*Chất liệu: -Áo vải kate Ford dày loại tốtNón, khẩu trang: Màu trắng, giống vải của áo.-Quần: màu trắng Chất liệu: vải kaki không thun	*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: -Khối lượng vải (g/m2) (± 2): 159 - 161 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5.-Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 64% - 66%•Cotton: 34% - 36% *Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: -Khối lượng vải (g/m2) (± 2): 263-265-Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5.-Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 77% - 79%•Cotton: 21% - 23%	Bộ	6		
4	- Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài bên tên trên ngực trái. Túi áo, tay áo v cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5cm. - Gắn Logo trên ngực áo. Quần âu 2 túi chéo *Chất liệu: -Áo vải kate Ford dày loại tốt Nón, khẩu trang: Màu trắng, giống vải của áo. -Quần: màu trắng Chất liệu: vải kaki thun	*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: -Khối lượng vải (g/m2) (± 2): 159 - 161 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 64% - 66% •Cotton: 34% - 36% *Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: -Khối lượng vải (g/m2) (± 2): 263-265 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 77% - 79% •Cotton: 21% - 23%	Bộ	21		
5	- Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài bên tên trên ngực trái. Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương nhạt, viền rộng 0,5cm. - Gắn Logo trên ngực áo. Quần âu 2 túi chéo, 1 túi sau *Chất liệu: -Áo vải kate Ford dày loại tốt Nón, khẩu trang: Màu trắng, giống vải của áo. -Quần: màu trắng Chất liệu: vải kaki không thun	*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: -Khối lượng vải (g/m2) (± 2): 159 - 161 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 64% - 66% •Cotton: 34% - 36% *Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: -Khối lượng vải (g/m2) (± 2): 263-265 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 77% - 79% •Cotton: 21% - 23%	Bộ	11		

6	Dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái. Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương nhạt, viền rộng 0,5cm.- Gắn Logo trên ngực áo. Quần âu 2 túi chéo *Chất liệu: -Áo vải kate Ford dày loại tốt Nón, khẩu trang: Màu trắng, giống vải của áo. -Quần: màu trắng Chất liệu: vải kaki thun	*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 159 - 161 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5.-Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 64% - 66%•Cotton: 34% - 36% *Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 263-265-Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5.-Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 77% - 79%•Cotton: 21% - 23%	Bộ	127		
7	- Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái. Nón, khẩu trang. - Gắn Logo trên ngực áo. Quần may kiểu âu 2 túi chéo, 1 túi sau *Chất liệu: -Áo vải kate Ford dày loại tốt Nón, khẩu trang: Màu trắng, giống vải của áo. -Quần: màu trắng Chất liệu: vải kaki không thun	*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 159 - 161 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 64% - 66% •Cotton: 34% - 36% *Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 263-265 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 77% - 79% •Cotton: 21% - 23%	Bộ	6		
8	- Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái. Nón, khẩu trang. - Gắn Logo trên ngực áo. Quần may kiểu âu 2 túi chéo, 1 túi sau *Chất liệu: -Áo vải kate Ford dày loại tốt Nón, khẩu trang: Màu trắng, giống vải của áo. -Quần: màu trắng Chất liệu: vải kaki thun	*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 159 - 161 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 64% - 66% •Cotton: 34% - 36% *Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: -Khối lượng vải (g/m²) (± 2): 263-265 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 77% - 79% •Cotton: 21% - 23%	Bộ	7		

9	- Áo sơ mi dài tay hoặc ngắn tay.- Quần âu hai ly, 2 túi chéo, có 1 túi sau.- Áo: Màu sáng Chất liệu: Vải kate - Quần: Màu sẫm. Chất liệu: kaki HQ	*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: -Khối lượng vải (g/m2) (± 2): 125 - 127 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4-5-Sự thay đổi kích thước sau giặt (± 0.2): -Định lượng nguyên liệu (± 0.2): •Polyester: 76.1 - 76.12%•Rayon : 23.9% - 23.92%*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần nam, nữ: -Khối lượng vải (g/m2) (± 2): 385 - 387 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4-5-Định lượng nguyên liệu (± 0.2): •Polyester: 79.3% - 79.32%•Rayon : 17.3 % - 17.32%•Spandex : 3.4 % - 3.42%	Bộ	17		
10	- Áo sơ mi dài tay hoặc ngắn tay. - Quần âu hai ly, 2 túi chéo. - Áo: Màu sáng Chất liệu: Vải kate - Quần: Màu sẫm. Chất liệu: kaki HQ		Bộ	26		
11	- Áo kiểu bu đông, cổ đực, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, gấu tay măng xéc hoặc lơ vê, có nẹp cầu vai, phía trước có 2 túi có nắp, có khuy cài bên tên trên ngực trái. - Gắn Logo trên ngực áo. Quần âu có 2 túi chéo, 1 túi sau. Áo : Chất liệu vải Ford dày loại tốt màu xanh biển. Quần vải kaki màu xanh đen.	*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: -Khối lượng vải (g/m2) (± 2): 151 - 153 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Định lượng nguyên liệu ($\pm 2\%$): •Polyester: 66 % - 68% •Cotton: 32 % - 34% *Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: -Khối lượng vải (g/m2) (± 2): 250 - 252 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. • Định lượng nguyên liệu (± 2): •Polyester: 91 % - 93% •Cotton: 7 % - 9%	Bộ	4		
12	- Áo cổ đực, cài cúc giữa, có nẹp cầu vai, dài tay hoặc ngắn tay, gấu tay có măng xéc hoặc lơ vê, 2 túi có nắp, có khuy cài bên tên trên ngực trái.- Gắn Logo trên ngực áo.Quần âu có 2 túi chéo, 1 túi sau.Áo : Chất liệu vải kate Ford dày loại tốt màu xanh cobanQuần vải kaki màu xanh đen.	*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo: -Khối lượng vải (g/m2) (± 2): 165 - 167-Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5.-Định lượng nguyên liệu ($\pm 2\%$): •Polyester: 65% - 67%•Cotton: 33% - 35%*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của quần: -Khối lượng vải (g/m2) (± 2): 250 - 252 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. • Định lượng nguyên liệu (± 0.2): •Polyester: 92.1 % - 92.12%•Cotton: 7.9 % - 7.92%	Bộ	2		

13	- Áo cổ trái tim, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông; phía trước có 2 túi, có khuy cài bên tên trên ngực trái. Nón, khẩu trang. - Gắn Logo trên ngực áo. Quần âu 2 túi chéo Áo, quần chất liệu kate Ford dày loại tốt màu xanh hòa bình.	*Tiêu chuẩn kỹ thuật vải của áo, quần: -Khối lượng vải (g/m2) (± 2): 167 - 169 -Độ bền màu giặt ở 40°C (phai màu cấp): 4 - 5. -Định lượng nguyên liệu (± 0.2): •Polyester: 66.1 % - 66.12% •Cotton: 33.9 % - 33.92%	Bộ	7				
Tổng cộng:				283				

II. Đồ bệnh nhân

STT	Tên hàng	Quy cách may trang phục - chất liệu	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Tiến độ cung cấp	Địa điểm cung cấp
1	Ga giường bệnh nhân (màu xanh)	Kích thước: 90cm x 190cm Vải kate xanh / si xanh, bọc chun chung quanh	Cái	183			40 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Trung tâm Y tế Mang Yang, Đường Tuệ Tĩnh, xã Mang Yang, tỉnh Gia Lai
2	Áo quần bệnh nhân trên 40kg	Size M/2, size L/2 Chất liệu: Kate sọc	Bộ	4				
3	Bộ đồ phẫu thuật	Size M/2, size L/2 Chất liệu: kate ford xanh cổ vịt	Bộ	10				
4	Áo choàng phẫu thuật trắng	Màu trắng, free size Chất liệu: kate ford	Cái	12				
5	Săn lố vải 2 lớp	Kích thước: 50cm x 50cm , màu trắng Chất liệu: Vải si trắng	Cái	10				
6	Săn lố vải 2 lớp	Kích thước: 50cm x 50cm , màu xanh Chất liệu: si xanh cổ vịt	Cái	10				
7	Săn lố vải 2 lớp	Kích thước: 1m x 1m , màu trắng Chất liệu: vải si	Cái	10				
8	Săn lố vải 2 lớp	Kích thước: 1.5m x 3m , màu trắng Chất liệu: vải si	Cái	5				
9	Săn vải 2 lớp	Kích thước: 1m x 1m , màu trắng Chất liệu: vải si	Cái	10				
10	Tấm nylon	Kích thước: 1m x 2.5m Chất liệu: simili	Tấm	3				
11	Tấm nylon trải bàn phẫu thuật	Kích thước: 1.2m x 2m Chất liệu: simili	Tấm	3				

12	Tạp dề	Màu be, chống thấm nước Size M/5, L/3, XL/2	Cái	10				
13	Khăn trải bàn 1 lớp	Kích thước: 1.4m x 2.1m , màu trắng Chất liệu: vải si	Cái	4				
14	Khăn trải bàn 1 lớp	Kích thước: 1.4m x 3.5m , màu xanh Chất liệu: vải si	Cái	3				

BIỂU GIÁ DỰ THẦU

Tên nhà thầu:

Tên gói thầu:

1. Báo giá cho trang phục y tế:

STT	Danh mục	Quy cách của hàng hóa	Tiêu chuẩn kỹ thuật của vải	ĐVT	Xuất xứ	Tổng số lượng	Đơn giá	Thành tiền

2. Báo giá cho đồ bệnh nhân:

STT	Danh mục	Quy cách của hàng hóa	Tiêu chuẩn kỹ thuật của vải	ĐVT	Xuất xứ	Tổng số lượng	Đơn giá	Thành tiền

....., ngày.....tháng.....năm 2025

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

(Ghi tên, chức danh, ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm 202...

DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

Hợp đồng số:

Gói thầu:

Thuộc dự án:

Hợp đồng số:

Gói thầu: [*Ghi tên gói thầu*]

Thuộc dự án: [*Ghi tên dự án*]

- Căn cứ [*Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày ngày 24 tháng 11 năm 2015*];

- Căn cứ..... [*Luật Đấu thầu số/..... ngày/...../.....*];

- Căn cứ Quyết định số ngày tháng năm của về việc phê duyệt kết quả chào hàng gói thầu [*Ghi tên gói thầu*] và thông báo kết quả chào hàng số ngày tháng năm của bên mời thầu;

- Căn cứ biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được bên mời thầu và nhà thầu trúng thầu ký ngày tháng năm

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên chủ đầu tư [*Ghi tên chủ đầu tư*]:.....Địa chỉ:Điện thoại:Fax:E-mail:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Đại diện là ông/bà:

Chức vụ:

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ngày tháng năm (trường hợp được ủy quyền).

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu [*Ghi tên nhà thầu trúng thầu*]:

Địa chỉ:Điện thoại:Fax:

E-mail:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Đại diện là ông/bà:

Chức vụ:

Giấy ủy quyền số ngày tháng năm (trường hợp được ủy quyền) hoặc các tài liệu khác có liên quan.

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1: Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các hàng hóa được nêu tại phụ lục kèm theo

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo phụ lục)
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng
3. Quyết định phê duyệt kết quả chào hàng
4. Hợp đồng đề xuất và các văn bản làm rõ hồ sơ đề xuất của nhà thầu trúng thầu (nếu có)
5. Hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh và các tài liệu bổ sung hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh (nếu có)
6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có)

Điều 3: Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: 10 tỷ đồng (mười tỷ đồng)
2. Phương thức thanh toán:
 - a) Hình thức thanh toán: tiền mặt, séc hoặc chuyển khoản
 - b) Thời hạn thanh toán: 01 tháng kể từ ngày hợp đồng được ký kết và phải có chứng từ thanh toán phù hợp
 - c) Số lần thanh toán: 01 lần

Điều 6: Hình thức hợp đồng: trọn gói

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng

Thời gian thực hiện hợp đồng: 03 tháng

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

- a) Thay đổi phương thức vận chuyển
- b) Thay đổi địa điểm giao hàng
- c) Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng
- d) Các nội dung khác (nếu có)

2. Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng trong trường hợp hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

Điều 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:

- Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: 7 ngày trước khi ký hợp đồng
- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: đặt cọc, ký quỹ hoặc thư bảo lãnh của ngân hàng, tổ chức tài chính
- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng
- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày 03 tháng 5 năm 2023

2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A

3. Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B trong thời hạn 01 tháng

Điều 10. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau

2. Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn

b) Bên B bị phá sản, giải thể

c) Các hành vi khác (nếu có)

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà cung cấp khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó

4. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật

Điều 11. Tính hợp lệ của hàng hóa

Bên B phải nêu rõ xuất xứ của hàng hóa; ký mã hiệu; nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ

Điều 12. Cung cấp, vận chuyển, kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa

1. Bên B phải cung cấp hàng hóa và giao các tài liệu, chứng từ kèm theo theo tiến độ nêu trong hồ sơ yêu cầu

2. Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa: nhẹ nhàng, cẩn thận

3. Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên A có quyền từ chối và Bên B phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Bên B không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên A có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Bên A không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Bên B

Điều 13. Bảo quyền và bảo hiểm hàng hóa

1. Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hàng hóa mà Bên B đã cung cấp cho Bên A

2. Hàng hóa do Bên B cung cấp phải được bảo hiểm đầy đủ để bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình vận chuyển, lưu kho và giao hàng

Điều 14. Bảo hành

1. Bên B bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới, chưa sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn chế tạo và sẽ không có các khuyết tật nảy sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng hàng hóa

2. yêu cầu về bảo hành đối với hàng hóa

Điều 15. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải

2. Nếu tranh chấp không thể hòa giải được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian quy định kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế

Điều 16. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định. Hợp đồng được lập thành 02 bộ, mỗi bên giữ 01 bộ có giá trị pháp lý như nhau.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu <i>(Ký tên, đóng dấu)</i>	Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư <i>(Ký tên, đóng dấu)</i>
--	--